

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU HƯNG YÊN

ĐC: Km 31, Quốc lộ 5A, xã Dị Sử, huyện Mỹ Hòa, tỉnh Hưng Yên.

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

**BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN CỦA TỔNG CÔNG TY
ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC**

TẠI

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU HƯNG YÊN



Đại diện phần vốn Nhà nước:

**TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH
DOANH VỐN NHÀ NƯỚC**

Địa chỉ: Tầng 23, tòa nhà Charmvit, 117 Trần
Duy Hưng, Cầu Giấy, Hà Nội

ĐT: (84-4) 6278 0126

www.scic.vn

Tổ chức tư vấn:

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ĐẦU TƯ
VIỆT NAM**

Địa chỉ: Tầng 1, tòa nhà VCCI,
số 9 Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội

ĐT: (84-04) 3573 0073; Fax: (84-4) 3573 008

www.ivs.com.vn

(Để đảm bảo quyền lợi của các Nhà đầu tư, Ban tổ chức đấu giá khuyến cáo các Nhà đầu tư tiềm năng nên tham khảo Bản công bố thông tin này trước khi quyết định tham dự đấu giá)

MỤC LỤC

THÔNG TIN DOANH NGHIỆP	2
CĂN CỨ PHÁP LÝ VỀ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHẦN	3
I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO	4
1. Rủi ro về kinh tế.....	4
2. Rủi ro về luật pháp.....	5
3. Rủi ro về ngành nghề	5
4. Rủi ro về tài chính	5
5. Rủi ro quản lý.....	6
6. Rủi ro khác	7
II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN	7
III. CÁC TỪ NGỮ VIẾT TẮT:	8
IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC CHÀO BÁN..	9
VI. CỔ PHIẾU CHÀO BÁN	29
VII. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ	32
VIII. ĐỊA ĐIỂM CÔNG BỐ BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN	33
IX. Ý KIẾN CỦA CTCP XUẤT NHẬP KHẨU HÙNG YÊN VỀ CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TY	33

THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

Tên Công ty:	CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU HUNG YÊN
Tên tiếng anh:	HUNG YÊN IMPORT EXPORT JOINT STOCK COMPANY
Tên viết tắt:	IMEXCO HUNG YEN
Trụ sở chính:	Km 31, Quốc lộ 5A, xã Dị Sử, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên.
Điện thoại:	0321. 3943599
Fax:	0321. 3943600
Vốn điều lệ:	17.617.335.606 đồng <i>(Mười bảy tỷ, sáu trăm mười bảy triệu, ba trăm ba mươi lăm nghìn, sáu trăm linh sáu đồng)</i>
Giấy CNĐKKD:	Số 0900105502 do Sở KH&ĐT tỉnh Hưng Yên cấp lần đầu ngày 29/08/2005, thay đổi lần thứ 8 ngày 29/03/2010.

CĂN CỨ PHÁP LÝ VỀ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHẦN

- ❖ *Luật doanh nghiệp 60/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005;*
- ❖ *Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18 tháng 07 năm 2011 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước thành công ty cổ phần;*
- ❖ *Căn cứ Thông tư số 202/2011/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18 tháng 07 năm 2011 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước thành công ty cổ phần;*
- ❖ *Nghị định 09/2009/NĐ-CP ngày 05/02/2009 của Chính phủ về ban hành quy chế quản lý tài chính của Công ty Nhà nước và quản lý vốn Nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp khác;*
- ❖ *Quyết định số: 599/QĐ-ĐTKDV ngày 26/12/2013 của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước về việc bán cổ phần của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước tại Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hưng Yên.*

I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

1. Rủi ro về kinh tế

Năm 2012, cùng với hai công cụ là tiền tệ và tài khóa, nền kinh tế của Việt Nam đã vượt qua thời điểm khó khăn nhất và bắt đầu có xu hướng phát triển tốt.

Theo số liệu của Tổng cục Thống kê, tăng trưởng GDP năm 2012 ước tính tăng 5,03% so với năm 2011, đây là mức thấp hơn dự kiến (5,2%). Cụ thể, mức tăng GDP từng quý như sau: quý I tăng 4,64%; quý II tăng 4,08%; quý III tăng 5,05% và quý IV tăng 5,44%. Theo nhận định của Tổng cục Thống kê: Mức tăng trưởng năm nay tuy thấp hơn mức tăng 5,8% của năm 2011 nhưng trong bối cảnh kinh tế thế giới gặp khó khăn, cả nước tập trung thực hiện mục tiêu ưu tiên kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô thì mức tăng như vậy là hợp lý và thể hiện xu hướng cải thiện qua từng quý, khẳng định tính kịp thời, đúng đắn, và hiệu quả của các biện pháp và giải pháp thực hiện của Trung ương Đảng, Quốc hội và Chính phủ.

Cũng theo số liệu của Tổng cục Thống kê, lạm phát năm 2012 được kiềm chế ở mức 6,81%. Trong năm 2012 có tới 7 tháng CPI chỉ tăng dưới 1% và hầu hết các tháng chỉ tăng dưới 0,5%. Đây là kết quả đáng lưu ý của kinh tế Việt Nam 2012, bởi mục tiêu kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô đã được thực hiện tốt.

Năm 2012 cũng là năm đầu tiên Việt Nam xuất siêu hàng hóa kể từ năm 1993, với mức 284 triệu USD. Nguyên nhân chủ yếu của việc xuất siêu là do suy giảm của sản xuất và tiêu dùng trong nước nên nhập khẩu tăng thấp hơn nhiều so với xuất khẩu. Đáng chú ý là xuất siêu hàng hóa chủ yếu ở khu vực có vốn đầu tư nước ngoài với mức xuất siêu đạt gần 12 tỷ USD, tập trung ở nhóm hàng gia công lắp ráp. Ngược lại, khu vực kinh tế trong nước nhập siêu 11,7 tỷ USD.

Bước sang năm 2013, kinh tế Việt Nam đang có sự phục hồi tốc độ tăng trưởng, nhưng khá chậm, những khó khăn trước mắt sẽ tiếp tục kéo dài đến hết năm 2013, tốc độ tăng trưởng GDP năm 2013 dự báo chỉ tăng nhẹ so với năm 2012 (khoảng 5,5%). Các loại thị trường đều chưa thể khởi sắc, vì thế đầu tư cũng chưa thể tăng nhanh, sức mua vẫn tăng chậm. Thị trường bất động sản chưa thể bắt đầu phục hồi và thị trường chứng khoán cũng chưa thể lấy lại được niềm tin. Trong năm 2013, Chính phủ vẫn phải tiếp tục thực hiện các chính sách tài khóa và tiền tệ phục vụ cho mục tiêu ổn định vĩ mô, hỗ trợ một phần thị trường để phục hồi tăng trưởng.

Như vậy, những khó khăn và bất ổn kinh tế trong năm 2013 sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hưng Yên,...để tiếp tục tồn tại và phát triển, đòi hỏi Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hưng Yên phải luôn chủ động, nhạy bén, kịp thời có các giải pháp, biện pháp vượt qua khó khăn thách thức, tận dụng triệt để các cơ hội có được để phát triển vươn lên.

2. Rủi ro về luật pháp

Là doanh nghiệp Nhà nước chuyển đổi sang hình thức công ty cổ phần, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Hưng Yên phải chịu sự chi phối của Pháp luật và các chính sách của Nhà nước, cụ thể:

- Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành trong giai đoạn xây dựng và hoàn thiện;
- Các văn bản Pháp luật cũng như chính sách liên quan đến các hoạt động xuất nhập khẩu của Công ty cũng có tác động trực tiếp đến hoạt động cũng như chiến lược phát triển của Công ty;
- Bên cạnh các văn bản Pháp luật trong nước, Công ty còn chịu sự điều chỉnh của các công ước, điều ước, quy định quốc tế về xuất nhập khẩu, các hàng rào thuế quan, tiêu chuẩn kỹ thuật và chất lượng quốc tế.

Hiện tại, hệ thống văn bản luật pháp đang trong giai đoạn hoàn thiện song song với việc thực hiện do vậy tính ổn định còn chưa cao, còn một số các quy định còn chông chéo gây lung túng trong hoạt động của Công ty nói riêng và của các doanh nghiệp nói chung. Để hạn chế rủi ro này, Công ty luôn chú trọng nắm bắt tình hình mới của luật và nghiên cứu các văn bản quy định có liên quan đến việc thực hiện của công ty và các đường lối, chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước để từ đó xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh phù hợp.

3. Rủi ro về ngành nghề

Lĩnh vực hoạt động chủ yếu của Công ty là xuất nhập khẩu. Do đó những bất ổn của nền kinh tế thế giới và trong nước, cũng như những chính sách tiền tệ, tỷ giá, tín dụng và lãi suất sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động SXKD của Công ty. Công ty chịu tác động mạnh từ những thay đổi trên thị trường như tăng giảm cung cầu, giá cả, thị hiếu, quy mô thị trường cả trong và ngoài nước. Trong hoạt động xuất nhập khẩu, Công ty còn phải chịu tác động của các hàng rào bảo hộ từ các thị trường nhập khẩu, rủi ro vận chuyển hàng xuất nhập khẩu ... Ngoài ra, các vấn đề về quan hệ khách hàng, bạn hàng cung ứng và phân phối hàng hóa, cũng có tác động đáng kể đến hoạt động và sự phát triển của Công ty.

4. Rủi ro về tài chính

Rủi ro thị trường

Hoạt động kinh doanh của Công ty sẽ chủ yếu rủi ro khi có sự thay đổi về giá, tỷ giá hối đoái và lãi suất.

Rủi ro về giá

Công ty chịu rủi ro về giá của các công cụ vốn phát sinh từ các khoản đầu tư cổ phiếu ngắn hạn và dài hạn do tính không chắc chắn về giá tương lai của cổ phiếu đầu tư. Các khoản đầu tư cổ phiếu dài hạn được nắm giữ với mục đích chiến lược lâu dài, tại thời điểm kết thúc năm tài chính Công ty chưa có kế hoạch bán các khoản đầu tư này.

Rủi ro về tỷ giá hối đoái

Công ty cũng chịu rủi ro về tỷ giá do giá trị hợp lý của các luồng tiền trong tương lai của một công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của tỷ giá ngoại tệ khi các khoản vay, doanh thu và chi phí của Công ty được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ khác với đồng Việt Nam.

Công ty chịu rủi ro về lãi suất do giá trị hợp lý của các luồng tiền trong tương lai của một công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của lãi suất thị trường khi Công ty có phát sinh các khoản tiền gửi có hoặc không có kỳ hạn, các khoản vay và nợ chịu lãi suất thả nổi. Công ty quản lý rủi ro lãi suất bằng cách phân tích tình hình cạnh tranh trên thị trường để có được các lãi suất có lợi cho mục đích của Công ty.

Rủi ro tín dụng

Rủi ro tín dụng mà một bên tham gia trong một công cụ tài chính hoặc hợp đồng không có khả năng thực hiện được nghĩa vụ của mình dẫn đến tổn thất về tài chính cho Công ty. Công ty có các rủi ro tín dụng từ hoạt động sản xuất kinh doanh (chủ yếu đối với các khoản phải thu khách hàng) và hoạt động tài chính (bao gồm tiền gửi ngân hàng, cho vay và các công cụ tài chính khác).

Rủi ro thanh khoản

Rủi ro thanh khoản là rủi ro Công ty gặp khó khăn khi thực hiện các nghĩa vụ tài chính do thiếu vốn. Rủi ro thanh khoản của Công ty chủ yếu phát sinh từ việc các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính có các thời điểm đáo hạn khác nhau.

Thời hạn thanh toán của các khoản nợ phải trả tài chính dựa trên các khoản thanh toán dự kiến theo hợp đồng

5. Rủi ro quản lý

Nền kinh tế thị trường cùng với xu thế hội nhập đặt ra cho Công ty rất nhiều những cơ hội cũng như thách thức. Những biến động về giá hàng hóa nhập khẩu đầu vào; Yêu cầu về tiêu chuẩn chất lượng, đội ngũ bán hàng chuyên nghiệp, thương hiệu, mẫu mã sản phẩm ngày càng tăng; ... đòi hỏi Công ty phải có một bộ máy quản lý giỏi, tâm huyết, có kinh nghiệm thực tế mới có thể đứng vững và phát triển trong môi trường cạnh tranh ngày càng tăng. Đây là một trong những rủi ro và thách thức lớn nhất đối với Công ty hiện tại và trong tương lai.

6. Rủi ro khác

Ngoài các rủi ro kể trên, Công ty còn có thể gặp phải các rủi ro khác như thiếu hụt lao động có trình độ chuyên môn hoặc có tay nghề cao phục vụ cho các dự án đầu tư phát triển, cho nhu cầu hợp tác quốc tế. Các rủi ro về pháp lý như thay đổi các văn bản chế độ chính sách đầu tư có liên quan đến lĩnh vực hoạt động kinh doanh của công ty.

II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN**1. TỔ CHỨC PHÁT HÀNH**

- CTCP XUẤT NHẬP KHẨU HUNG YÊN

Địa chỉ trụ sở chính: Km 31, Quốc lộ 5A, xã Dị Sĩ, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

Điện thoại: 0321. 3943599

Fax: 0321. 3943600

2. ĐƠN VỊ TƯ VẤN

- CTCP CHỨNG KHOÁN ĐẦU TƯ VIỆT NAM

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 1, Tòa nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3573 0073

Fax: (84-4) 3573 008

Website: www.ivs.com.vn

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ bán phần vốn của Tổng công ty Kinh doanh vốn Nhà nước tại CTCP Xuất nhập khẩu Hưng Yên ra công chúng do Công ty Cổ phần Chứng khoán IVS tham gia lập trên cơ sở hợp đồng tư vấn với Tổng công ty Kinh doanh vốn Nhà nước và CTCP Xuất nhập khẩu Hưng Yên.

Chúng tôi đảm bảo rằng:

Việc phân tích đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản công bố thông tin này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do CTCP Xuất nhập khẩu Hưng Yên cung cấp.

Các bước thực hiện và nội dung Bản công bố thông tin này tuân thủ theo đúng trình tự bắt buộc nhưng không hàm ý đảm bảo giá trị chứng khoán.

III. CÁC TỪ NGỮ VIẾT TẮT:

Tổng công ty	: Tổng công ty Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC)
Công ty	: Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hưng Yên
TCPH	: Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hưng Yên
CTCP	: Công ty cổ phần
UBCK	: Ủy ban chứng khoán Nhà nước
IVS	: Công ty cổ phần Chứng khoán IVS
DN	: Doanh nghiệp
Giấy CNĐKKD	: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh
VĐL	: Vốn điều lệ
CP	: Cổ phần
TSCĐ	: Tài sản cố định
ĐVT	: Đơn vị tính
SXKD	: Sản xuất kinh doanh

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU HƯNG YÊN

1. Quá trình hoạt động và phát triển

1.1. Lịch sử hình thành và phát triển:

Công ty Xuất nhập khẩu Hưng Yên được hình thành trên cơ sở được hợp nhất từ Công ty Xuất nhập khẩu Hưng Yên và Công ty Thủ công mỹ nghệ Hưng Yên theo Quyết định số 192/QĐ-UB ngày 14/03/1997 của UBND tỉnh Hưng Yên. Công ty Xuất nhập khẩu Hưng Yên là doanh nghiệp nhà nước trực thuộc Sở Thương mại Du lịch, có chức năng kinh doanh tổng hợp các mặt hàng phục vụ sản xuất và tiêu dùng của các cơ quan, đơn vị và nhân dân trong tỉnh Hưng Yên.

Ngày 17/03/2005, UBND tỉnh Hưng Yên ban hành Quyết định số 477/QĐ-UB về việc phê duyệt phương án chuyển đổi Công ty Xuất nhập khẩu Hưng Yên thành Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hưng Yên.

Ngày 29/08/2005, Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hưng Yên được Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Hưng Yên cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu với số vốn điều lệ là 14.660.466.725 đồng.

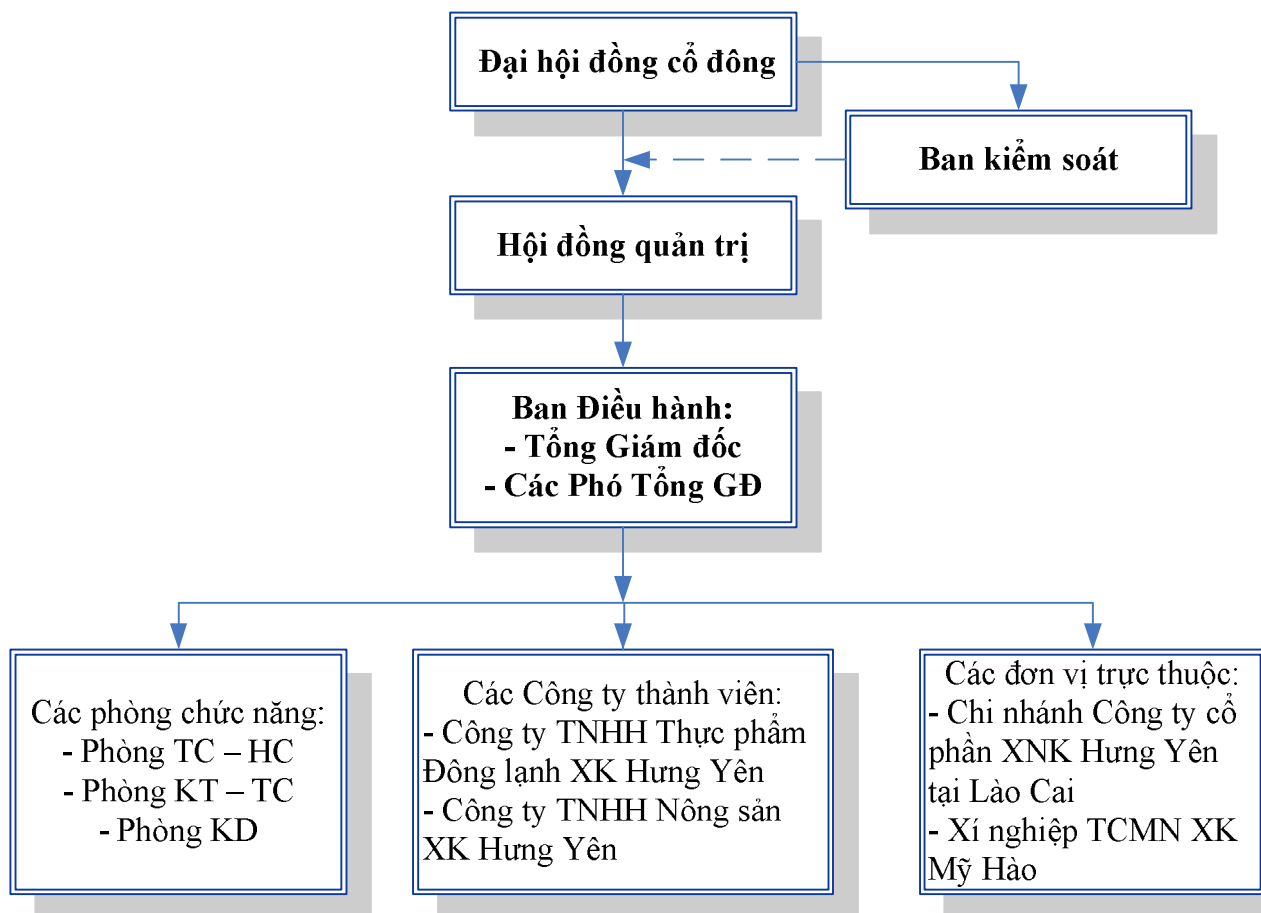
1.2. Ngành nghề kinh doanh của Công ty:

Theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0900105502 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hưng Yên cấp lần đầu ngày 29/08/2005, cấp thay đổi lần thứ 9 ngày 25/07/2011, Công ty có đăng ký các ngành nghề kinh doanh chủ yếu sau đây:

- Kinh doanh XNK hàng nông sản, lương thực, thực phẩm, cây công nghiệp, cây dược liệu, cây ăn quả, hàng thủ công mỹ nghệ;
- Nhập khẩu vật tư, trang thiết bị, hàng hóa phục vụ sản xuất và đời sống;
- Xuất khẩu hàng công nghiệp nhẹ, nguyên vật liệu, vật tư hàng hóa, rau quả tươi, tinh dầu;
- Nhập khẩu máy móc, thiết bị, hàng nông sản, thực phẩm, hàng tiêu dùng, phương tiện vận tải, xe máy các loại, vật liệu xây dựng;
- Sản xuất nguyên phụ kiện phục vụ sản xuất thuốc lá;
- Đưa người lao động Việt Nam đi lao động có thời hạn ở nước ngoài;
- Kinh doanh lữ hành nội địa, lữ hành quốc tế;
- Kinh doanh hạt giống, cây trồng, vật nuôi;
- Kinh doanh hàng điện, điện tử, máy vi tính, máy in vi tính và phụ tùng;
- Kinh doanh dịch vụ giao nhận vận tải hàng hóa XNK;

- Dịch vụ tạm nhập, tái xuất, chuyên khẩu kho ngoại quan;
- Dịch vụ khai thuế hải quan; sản xuất, kinh doanh xuất nhập khẩu nguyên liệu, phụ kiện thuốc lá;
- Nhập khẩu kinh doanh phân bón, kinh doanh lâm thổ sản;
- Tổ chức chương trình hội nghị, hội thảo, hội nghị khách hàng;
- In ấn các ấn phẩm văn hóa, các loại lịch, cataloug;
- Phân phối báo chí, chuyên phát nhanh; vận tải hành khách theo hợp đồng;
- Tổ chức biểu diễn nghệ thuật, ca nhạc;
- Quản lý khai thác kho bãi, nâng hạ hàng hóa giao nhận;
- Thực hiện các dịch vụ hàng hóa nội địa và hàng hóa theo dự án;
- Sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu mặt hàng nhựa và phế liệu nhựa;
- Kinh doanh, lắp ráp, sản xuất xe điện loại 02 bánh, 03 bánh, 04 bánh;
- Kinh doanh sắt thép và phế liệu sắt thép;
- Kinh doanh hóa chất (trừ hóa chất Nhà nước cấm);
- Xây dựng dân dụng, công nghiệp và cơ sở hạ tầng;
- Kinh doanh chợ và trung tâm thương mại.

2. Cơ cấu tổ chức Công ty



Đại hội đồng cổ đông:

ĐHĐCĐ gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết và là đơn vị có thẩm quyền cao nhất của Công ty.

Hội đồng quản trị:

HĐQT là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.

Hội đồng quản trị có 5 thành viên, do ĐHĐCĐ bầu hoặc miễn nhiệm. Số lượng thành viên HĐQT có thể thay đổi tùy theo yêu cầu phát triển của Công ty và do ĐHĐCĐ quyết định.

Ban kiểm soát:

BKS do ĐHĐCĐ bầu ra, gồm 3 thành viên. BKS có nhiệm vụ kiểm soát hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty. BKS hoạt động độc lập với HĐQT và bộ máy điều hành của Ban Giám đốc.

Ban Tổng Giám đốc

- Chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc điều hành toàn bộ hoạt động của Công ty, tổ chức thực hiện theo Luật doanh nghiệp và điều lệ tổ chức của Công ty.
- Trực tiếp chỉ đạo điều hành toàn bộ hoạt động của Công ty cụ thể:
- Các hoạt động tài chính, đầu tư xây dựng, mở rộng, sửa chữa và nâng cấp cơ sở hạ tầng, chính sách tiền lương, tiền thưởng chính sách đối với người lao động, hoạt động giao dịch thương mại với các nhà cung cấp trong và ngoài nước.
- Chỉ đạo việc lập kế hoạch kinh doanh, ký các quyết định về định mức tiêu hao vật tư, nguyên liệu phục vụ cho hoạt động kinh doanh của Công ty.

3. Cơ cấu cổ đông của Công ty**Cơ cấu cổ đông của Công ty tại thời điểm 30/06/2013**

TT	Cổ đông	Số cổ phần năm giữ (Cp)	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ trọng (%)
1	Cổ đông trong nước			
	Cá nhân	154.181	1.541.810.000	8,75
	Tổ chức	1.587.013	15.870.130.000	90,08
2	Cổ đông nước ngoài			
	Cá nhân	-	-	-
	Tổ chức	-	-	-
3	Cổ phiếu quỹ	20.539	205.390.000	1,17
Tổng cộng		1.761.733	17.617.330.000	100

(Nguồn: Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hưng Yên)

4. Danh sách Công ty mẹ, Công ty con, Công ty liên kết của CTCP Xuất nhập khẩu Hưng Yên mà Công ty đang nắm giữ quyền kiểm soát và chi phối; những Công ty mà nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty:

1) Cổ đông chi phối:

- ✓ Tên đơn vị: Tổng công ty Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC)
- ✓ Tỷ lệ sở hữu cổ phần của SCIC tại Công ty là 1.587.013 cổ phần, tương ứng với giá trị cổ phần là 15.870.130.000 đồng. Chiếm tỉ lệ sở hữu là 90,08%/VDL, nắm giữ quyền kiểm soát và chi phối của Công ty.

2) Các đơn vị trực thuộc Công ty:

- ✓ Tên đơn vị: Xí nghiệp Thủ Công Mỹ nghệ Mỹ Hào

Địa chỉ: Km 31, Quốc lộ 5A, Dị Sử, Mỹ Hào, Hưng Yên

(Xí nghiệp Thủ công mỹ nghệ Mỹ Hào đã ngưng hoạt động đầu năm 2010).

- ✓ Chi nhánh CTCP Xuất nhập khẩu Hưng Yên tại Lào Cai

Địa chỉ: số 40B, Hoàng Diệu, Phố Mới, Lào Cai

(Chi nhánh Lào Cai bị Sở Kế hoạch Đầu tư thu hồi giấy phép đăng ký kinh doanh từ tháng 4/2013; Phòng PC 64 Công an ra quyết định thu hồi con dấu từ tháng 9/2013).

3) Các Công ty con, gồm có: 02 Công ty

- ✓ Tên công ty: Công ty TNHH Nông sản xuất khẩu Hưng Yên

Địa chỉ trụ sở chính: 335 Nguyễn Văn Linh, Hưng Yên

Tỷ lệ nắm giữ vốn: 100%

- ✓ Tên công ty: Công ty TNHH Thực phẩm đông lạnh XK Hưng Yên

Địa chỉ trụ sở chính: TT Lương Bằng huyện Kim Động, Hưng Yên

Tỷ lệ nắm giữ vốn: 100%

Lưu ý: Hiện nay, CTCP Xuất nhập khẩu Hưng Yên vẫn chưa hoàn thiện thủ tục bàn giao giá trị tài sản vốn góp đối với 2 công ty con là Công ty TNHH Nông sản xuất khẩu Hưng Yên và Công ty TNHH Thực phẩm đông lạnh XK Hưng Yên.

4) Công ty liên kết: 01 Công ty

- ✓ Tên công ty: CTCP Thương mại và Tiếp vận Hưng Yên

Địa chỉ trụ sở chính: Km 31 QL 5, xã Dị Sử, huyện Mỹ Hào, HY

Vốn điều lệ: 15.000.000.000 đồng.

Tỷ lệ góp vốn: 36%.

5. Tình hình lao động

5.1. Cơ cấu lao động của Công ty

Cơ cấu lao động của Công ty tại thời điểm 30/06/2013			
TT	Chỉ tiêu	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
1	Phân theo trình độ lao động		
	Trên Đại học và Đại học	13	33,33%
	Cao đẳng và Trung cấp	8	20,51%
	Sơ cấp và Công nhân kỹ thuật	18	46,15%
2	Phân theo hợp đồng lao động		
	Lao động trực tiếp	29	74,36%
	Lao động gián tiếp	11	28,21%
Tổng cộng		39	100,00%

(Nguồn: Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hưng Yên)

5.2. Chính sách đối với người lao động

Người lao động trong Công ty được thực hiện Hợp đồng lao động theo quy định của Luật Lao động và theo Luật Doanh nghiệp.

Doanh nghiệp nộp đầy đủ BHXH, BHYT, kinh phí công đoàn và các nghĩa vụ cho người lao động theo Luật BHXH và các quy định hiện hành.

6. Hoạt động sản xuất kinh doanh

✚ Sản phẩm, dịch vụ của Công ty

Sản phẩm chính hiện nay đang mang lại doanh thu cho Công ty là: Dưa chuột, dưa, cà chua; thực phẩm đông lạnh và gia công giết mổ lợn. Các hoạt động khác như: lá thuốc lá XNK ủy thác, lá thuốc lá tách cọng đã dừng từ năm 2011 do gặp nhiều khó khăn trong hoạt động.

✚ Nguyên vật liệu chính

Nguồn nguyên liệu chính cho các mặt hàng xuất khẩu nông, thủy sản của Công ty là các hộ gia đình trồng trọt, chăn nuôi và các đại lý thu mua trong địa bàn tỉnh và các tỉnh lân cận. Điều này cho thấy Công ty chưa chuẩn bị được đầu vào ổn định và có chất lượng; Công ty không chủ động được về số lượng và chất lượng nguyên vật liệu phụ thuộc nhiều vào các đại lý thu mua, diễn biến thời tiết... khiến Công ty không đảm bảo được nguồn cung cho sản xuất kinh doanh.

7. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất

Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2011 -2012

ĐVT: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2011	Năm 2012	% tăng, giảm 2012/2011
Tổng giá trị tài sản	304.650.515.618	331.231.020.535	8,72%
Doanh thu thuần	60.058.097.906	36.896.395.191	-38,57%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(15.638.522.168)	(2.575.271.333)	-83,53%
Lợi nhuận khác	(5.607.341.594)	637.681.595	-111,37%
Lợi nhuận trước thuế	(21.245.863.762)	(1.937.589.738)	-90,88%
Lợi nhuận sau thuế	(21.245.863.762)	(1.937.589.738)	-90,88%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (*)	-	-	-

(*) Ghi chú: Công ty không chi trả cổ tức do hoạt động sản xuất kinh doanh liên tục thua lỗ.

Nguồn: BCTC hợp nhất đã kiểm toán năm 2011 & 2012

Ý kiến của kiểm toán viên tại Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2012:

- Công ty TNHH Kiểm toán ASC không tham gia kiểm kê tiền mặt, hàng tồn kho, tài sản cố định cuối năm do Công ty TNHH Kiểm toán ASC được bổ nhiệm kiểm toán sau ngày kết thúc năm tài chính. Do vậy, Công ty TNHH Kiểm toán ASC không đưa ra ý kiến nhận xét về tính đúng đắn về giá trị và tính hiện hữu của các khoản mục nêu trên.
- Tại thời điểm 31/12/2012, Công ty chưa thực hiện đối chiếu và xác nhận đầy đủ xác nhận nợ phải thu khách hàng, nợ phải thu khác, nợ phải trả khác đối với các khách nợ và chủ nợ có liên quan.
- Tổng Giám đốc công ty, kiêm Giám đốc Chi nhánh Lào Cai là ông Lê Đăng Lợi đã bị Công an điều tra tỉnh Phú Thọ thực hiện bắt tạm giam theo Thông báo số 77 ngày 06/06/2011 “về việc tạm giam nghi can”. Đến ngày 04/04/2013, tòa án nhân dân tỉnh

Phú Thọ tuyên phạt ông Lê Đăng Lợi tội buôn lậu với mức án 7 năm 6 tháng tù. Do đó, Công ty TNHH Kiểm toán ASC không liên hệ được với ông Lợi để có thông tin và các hồ sơ có liên quan phục vụ cho việc lập báo cáo tài chính năm 2012 của Chi nhánh Lào Cai. Vì vậy, Công ty TNHH Kiểm toán ASC không có đủ căn cứ để đưa ra ý kiến nhận xét về Báo cáo tài chính năm 2012 của Chi nhánh Lào Cai với Tổng tài sản và Tổng nguồn vốn đang được hợp cộng trong Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty là 86.160.278.850 đồng, trong Tổng tài sản và Tổng nguồn vốn của Công ty trên Báo cáo tài chính hợp nhất.

- Tại thời điểm 31/12/2012, số lỗ lũy kế của công ty là: 26.333.276.041, đồng đang vượt quá nguồn vốn đầu tư của chủ sở hữu với số tiền là 8.715.940.435 đồng. Khả năng tiếp tục hoạt động của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hưng Yên phụ thuộc vào khả năng sinh lời trong tương lai và sự tiếp tục hỗ trợ tài chính từ các chủ sở hữu vốn. Báo cáo tài chính này không bao gồm sự điều chỉnh nào liên quan đến tính không chắc chắn về khả năng hoạt động liên tục của Công ty.
- Ngoài ra, Công ty chưa thực hiện trích lập dự phòng các khoản nợ phải thu khó đòi theo quy định; thực hiện hạch toán và ghi nhận chi phí lãi vay phát sinh năm 2011 và năm 2012 trên tài khoản 242 (chi phí trả trước dài hạn) là: 36.726.118.045 đồng mà chưa thực hiện phân bổ vào chi phí trong kỳ.

8. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu trong năm 2011 -2012

Các chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2011	Năm 2012
Khả năng thanh toán			
1. Hệ số khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	0,89	0,82
2. Hệ số khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,65	0,62
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
1. Vòng quay hàng tồn kho	Lần	0,72	0,51
2. Doanh thu thuần/ Tổng tài sản	Lần	0,22	0,12
Chỉ số về cơ cấu vốn			
1. Nợ phải trả/Tổng Nguồn vốn	Lần	1,01	1,02
2. Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	Lần	-104,29	-63,75

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2011 và 2012 - CTCP XNK Hưng Yên)

9. Tình hình hoạt động tài chính**9.1. Dư nợ vay ngân hàng**

Dư nợ vay ngân hàng của Công ty năm 2011 - 2012

Đơn vị tính: đồng

Khoản mục	31/12/2011	31/12/2012
Vay và nợ ngắn hạn (1)	152.263.400.427	141.956.261.052
+ NH Công thương Việt Nam – CN Hưng Yên	24.396.571.800	18.334.920.425
+ CN Ngân hàng ĐTPPT Tỉnh Hưng Yên		
- Vay ngoại tệ (1.903.000 USD)		
- Vay tiền VNĐ	120.399.294.627	115.352.294.627
+ Vay ngắn hạn Công ty TM & tiếp vận Hưng Yên	-	45.000.000
+ Vay cá nhân	7.015.534.000	7.772.046.000
+ Nợ dài hạn đến hạn trả	452.000.000	452.000.000
Vay dài hạn và nợ dài hạn (2)	1.612.503.500	564.902.000
+ Nợ dài hạn (Công ty cho thuê tài chính)	1.016.902.000	564.902.000
+ Vay dài hạn (Ngân hàng Công thương)	595.601.500	-
Tổng cộng (1) + (2)	153.875.903.927	142.521.163.052

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2011 & 2012

9.2. Tình hình công nợ hiện nay*Nợ phải thu, phải trả của Công ty qua các giai đoạn**Đơn vị tính: đồng*

Khoản mục	31/12/2011	31/12/2012
NỢ PHẢI THU	191.128.150.888	203.835.569.286
<i>Phải thu ngắn hạn</i>	<i>191.128.150.888</i>	<i>203.835.569.286</i>
- Phải thu từ khách hàng	75.067.040.590	71.823.634.414
- Trả trước cho người bán	59.813.159.353	75.682.247.357
- Phải thu khác	56.277.483.145	56.359.219.715
- Dự phòng các khoản phải thu khó đòi	(29.532.200)	(29.532.200)
<i>Phải thu dài hạn</i>	-	-
NỢ PHẢI TRẢ	307.599.976.370	336.509.609.811
<i>Vay và nợ vay ngắn hạn</i>	<i>305.914.399.303</i>	<i>335.944.707.811</i>
- Vay ngắn hạn	152.263.400.427	141.956.261.052
- Phải trả cho người bán	52.530.784.236	44.932.096.737
- Người mua trả tiền trước	6.000.853.457	6.323.565.487
- Phải trả cho nhân viên	134.089.291	561.249.590
- Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	1.106.128.356	1.526.496.736
- Chi phí phải trả	20.243.724.748	43.864.678.462
- Các khoản phải trả khác	73.578.133.316	96.723.074.275
- Quỹ khen thưởng phúc lợi	57.285.472	57.285.472
<i>Nợ dài hạn</i>	<i>1.685.577.067</i>	<i>564.902.000</i>

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2011 & 2012

9.3. Đầu tư tài chính dài hạn

Đơn vị tính: đồng

Khoản mục	31/12/2011	31/12/2012
Đầu tư vào công ty liên kết		
<i>CTCP Thương mại và Tiếp vận Hưng Yên</i>	5.400.000.000	5.400.000.000
Tổng cộng:	5.400.000.000	5.400.000.000

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2011 & 2012

9.4. Tài sản

Tổng giá trị tài sản cố định của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Hưng Yên tại thời điểm 31/12/2012: 13.468.439.142 đồng, chi tiết như sau:

Đơn vị: đồng

TT	Khoản mục	Nguyên giá	Hao mòn lũy kế	Giá trị còn lại
I	Tài sản cố định hữu hình	18.733.293.021	6.744.234.446	11.989.058.575
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	11.443.263.426	2.684.668.728	8.758.594.698
2	Máy móc, thiết bị	4.480.614.485	3.183.166.900	1.297.447.585
3	Phương tiện vận tải	867.383.341	626.919.562	240.463.779
4	Thiết bị dụng cụ quản lý	964.888.167	207.236.741	757.651.426
5	TSCĐ khác	977.143.602	42.242.515	934.901.087
II	TSCĐ thuê tài chính	2.142.518.174	665.569.284	1.476.948.890
1	Phương tiện vận tải	2.142.518.174	665.569.284	1.476.948.890
III	Tài sản cố định vô hình	28.052.100	25.620.423	2.431.677
1	TSCĐ vô hình khác	28.052.100	25.620.423	2.431.677
	Tổng cộng	20.903.863.295	7.435.424.153	13.468.439.142

(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2012 của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hưng Yên)

Trong đó nguyên giá tài sản cố định cuối năm đã hết khấu hao vẫn còn sử dụng: 13.468.439.142 đồng.

10. Tình hình sử dụng đất đai, nhà xưởng của Công ty:

TT	Địa điểm	Diện tích	Mục đích sử dụng	Tình trạng pháp lý	Thời hạn sử dụng	Ghi chú khác
1	Xã Dị Sử, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên.	2.146,0	Xây dựng xí nghiệp thủ công mỹ nghệ xuất khẩu	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số T001054QSĐĐ/QĐ-1803/T-2008, ngày 31/12/2008, do UBND tỉnh Hưng Yên cấp.	Từ ngày 15/10/1993 đến ngày 15/10/2042.	Thế chấp cho BIDV - chi nhánh HY
2	Xã Minh Đức, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên.	1.501,0	Xây dựng khu quản lý và khai thác kho bãi	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số T001010QSĐĐ/QĐ-1570/T-2008, ngày 03/09/2008, do UBND tỉnh Hưng Yên cấp.	49 năm, từ ngày 15/10/1993 đến ngày 15/10/2042.	Thế chấp cho BIDV - chi nhánh HY
3	Thị trấn Lương Bằng, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên.	12.760,0	Xây dựng xí nghiệp thực phẩm đông lạnh	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số T00598QSĐĐ/QĐ-1791/T-2000, ngày 29/08/2005, do UBND tỉnh Hưng Yên cấp.	50 năm, từ ngày 01/11/2000 đến ngày 01/11/2050.	Thế chấp cho Vietin - chi nhánh HY
4	Phường An Tào, thị xã Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.	1.508,0	Xây dựng trụ sở	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số T00600QSĐĐ/QĐ-3433/T-2005, ngày 06/09/2005, do UBND tỉnh Hưng Yên cấp.	45 năm, từ ngày 15/10/1993 đến ngày 15/10/2038.	Thế chấp cho BIDV - chi nhánh HY
5	Phường Phố Mới, TX Lào Cai.	2.590,0	Xây dựng kho chứa hàng hóa xuất nhập khẩu	Hợp đồng thuê đất số 59/HĐ-TĐ ngày 27/04/1999 giữa Sở Địa chính Lào Cai và Công ty Xí nghiệp (Chi nhánh Công ty XNK Hưng Yên tại Lào Cai).	Thời hạn thuê là 50 năm, kể từ ngày 19/04/1999.	Thế chấp cho BIDV - chi nhánh HY
	Tổng cộng	20.005,0				

11. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

Theo Nghị quyết của HĐQT ngày 16/9/2013, Hội đồng quản trị đã thống nhất thông qua phương hướng và mục tiêu sản xuất kinh doanh năm 2013 như sau:

(Đơn vị: đồng)

Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	Tỷ lệ tăng giảm (%)
1. Vốn điều lệ	17.617.335.606	17.617.335.606	0%
2. Doanh thu thuần	36.896.395.191	19.858.732.000	-46%
3. Lợi nhuận sau thuế	-1.943.761.377	-1.764.703.000	9%
4. Tỷ lệ LNST DTT (%)	-5,27	-8,88	
5. Tỷ lệ LNST/Vốn điều lệ (%)	11,03	-10,01	
6. Cổ tức	-	-	

(Nguồn: Nghị quyết số 88/HĐQT ngày 16/9/2013 – đính kèm tờ trình số 84/TTr ngày 16/9/2013 của Ban Điều hành)

12. Các nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty**❖ Thuận lợi**

- Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Hưng Yên có bề dày hoạt động đã xây dựng được vị thế, cơ sở hoạt động ổn định và uy tín trên thị trường trong địa bàn tỉnh Hưng Yên. Công ty không ngừng phát triển, đa dạng hóa các mặt hàng, ngành nghề.
- Đội ngũ cán bộ của Công ty có trình độ năng lực, kinh nghiệm và tinh thần nỗ lực phấn đấu hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

❖ Khó khăn

- Văn phòng Công ty và Chi nhánh Lào Cai hoàn toàn không có hoạt động kinh doanh kể từ khi ông Lê Đăng Lợi - Nguyên Tổng giám đốc Công ty bị cơ quan Cảnh sát điều tra tỉnh Phú Thọ khởi tố bắt giam, mọi hoạt động chỉ là giải quyết những sự vụ liên quan đến vụ án. Tiền vốn không có, toàn bộ tài sản đã thế chấp để vay Ngân hàng nên Công ty không thể vay vốn để kinh doanh mới được.
- Phần lớn cán bộ chuyên môn nghiệp vụ đã xin chuyển công tác do Văn phòng không có tiền trả lương, nên không có nguồn nhân lực để triển khai hoạt động.
- Các kho tàng của Công ty ở Minh Đức và Dị Sử cũng không cho thuê được do nhu cầu thuê ít, một số khách hàng lại yêu cầu thuê dài hạn (điều mà Công ty chưa đáp ứng được do tài sản đang thế chấp tại ngân hàng), hơn nữa tại kho Dị Sử còn tồn đọng hàng hoá là nguyên liệu lá thuốc lá mà Công ty chưa giải tỏa được do còn mắc thủ tục Hải quan, vv...

- Cuộc cạnh tranh diễn ra ngày càng gay gắt không chỉ về giữ vững và mở rộng thị trường, mà còn về chất lượng hàng hóa, giá cả. Bên cạnh đó là các rào cản kỹ thuật từ các thị trường nhập khẩu gây khó khăn cho việc xuất khẩu của Công ty.
- Tỷ giá VND so với các loại ngoại tệ mạnh có nhiều biến động, gây sự thiếu chủ động trong nguồn vốn thanh toán và ảnh hưởng đến lợi nhuận của Công ty.
- Thời tiết không thuận lợi, nhiều dịch bệnh xảy ra trong năm 2012 làm ảnh hưởng đến nguồn cung và giá của các mặt hàng nông sản, nguyên vật liệu của Công ty. Riêng lĩnh vực sản xuất thực phẩm chế biến từ động vật của Công ty đã phải dừng hoạt động do dịch bệnh và khách hàng không tiếp tục nhận hàng của Công ty. Bên cạnh đó, các sản phẩm nông sản rau quả có giá trị gia tăng không cao nên hiệu quả mang lại cũng không hỗ trợ nhiều cho Công ty.
- Công ty đang giữ 36% cổ phần tại Công ty cổ phần Thương mại và Tiếp vận Hưng Yên nhưng hoạt động SXKD của Đơn vị này kém hiệu quả không mang lại lợi nhuận cho Công ty.

13. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả chứng khoán chào bán:

Tổng Giám đốc công ty, kiêm Giám đốc chi nhánh Lào Cai là ông Lê Đăng Lợi đã bị Công an điều tra tỉnh Phú Thọ thực hiện bắt tạm giam theo Thông báo số 77 ngày 06/06/2011 về việc “tạm giam nghi can”. Đến ngày 04/04/2013 tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ tuyên án phạt ông Lê Đăng Lợi tội buôn lậu với mức án 7 năm 6 tháng tù.

14. Danh sách Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc và Kế toán trưởng

14.1. Danh sách thành viên Hội đồng quản trị

❖ Ông Hà Kim Long - Chủ tịch Hội đồng quản trị

Ngày tháng năm sinh	16/8/1967
Số CMT ND	030703162
Quê quán	Thanh Hà, Thanh Ba, Phú Thọ
Quốc tịch	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	120 Hàng Kênh, Lê Chân, Hải Phòng
Trình độ văn hóa	10/10
Trình độ chuyên môn	Đại học Hàng hải
Chức vụ đang nắm giữ	Chủ tịch Hội đồng quản trị
Số cổ phần nắm giữ	

- Cá nhân	25.534 cổ phần
- Đại diện sở hữu vốn Nhà nước	0 cổ phần
Các khoản nợ Công ty	Không
Thù lao và lợi ích khác	Không
Lợi ích liên quan với tổ chức phát hành	Không

❖ Ông Đào Đức Tô - Ủy viên HĐQT, kiêm Tổng Giám đốc

Ngày tháng năm sinh	02/9/1956
Số CMT ND	141719109
Quê quán	Nam Sơn - thành phố Hưng Yên - Hưng Yên
Quốc tịch	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	127 Phạm Ngũ Lão - Thành phố Hưng Yên - Hưng Yên
Trình độ văn hóa	10/10
Trình độ chuyên môn	Thạc sĩ
Chức vụ đang nắm giữ	Tổng giám đốc
Số cổ phần nắm giữ	
- Cá nhân	7.590 cổ phần
- Đại diện sở hữu vốn Nhà nước	546.137 cổ phần
Các khoản nợ Công ty	Không
Thù lao và lợi ích khác	Không
Lợi ích liên quan với tổ chức phát hành	Không

❖ Ông Trần Văn Hùng – Ủy viên HĐQT, kiêm Phó Tổng Giám đốc

Ngày tháng năm sinh	14/3/1965
Số CMT ND	145331101
Quê quán	An Viên, Tiên Lữ, Hưng Yên
Quốc tịch	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	An Viên, Tiên Lữ, Hưng Yên
Trình độ văn hóa	10/10

Trình độ chuyên môn	Học viện Tài chính - kế toán
Chức vụ đang nắm giữ	Phó tổng giám đốc
Số cổ phần nắm giữ	
- Cá nhân	5.876 cổ phần
- Đại diện sở hữu vốn Nhà nước	406.652 cổ phần
Các khoản nợ Công ty	Không
Thù lao và lợi ích khác	Không
Lợi ích liên quan với tổ chức phát hành	Không

❖ Bà Nguyễn Huyền Châu - Ủy viên HĐQT

Ngày tháng năm sinh	27/10/1986
Số CMT ND	012457153
Quê quán	Cẩm Khê, Phú Thọ
Quốc tịch	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	Hà Nội
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Thương Mại
Chức vụ đang nắm giữ	Chuyên viên Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC)
Số cổ phần nắm giữ	
- Cá nhân	0 cổ phần
- Đại diện sở hữu vốn Nhà nước	634.224 cổ phần
Các khoản nợ Công ty	Không
Thù lao và lợi ích khác	Không
Lợi ích liên quan với tổ chức phát hành	Không

14.2. Danh sách thành viên Ban kiểm soát

❖ Bà Lê Thị Hồng Châu - Trưởng Ban Kiểm soát

Ngày tháng năm sinh	13/7/1980
Số CMT ND	145053446
Quê quán	Toàn Thắng, Kim Động, Hưng Yên
Quốc tịch	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	Toàn Thắng, Kim Động, Hưng Yên
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Trung cấp
Chức vụ đang nắm giữ	Trưởng Ban kiểm soát
Số cổ phần nắm giữ	
- Cá nhân	500 cổ phần
- Đại diện sở hữu vốn Nhà nước	0 cổ phần
Các khoản nợ Công ty	Không
Thù lao và lợi ích khác	Không
Lợi ích liên quan với tổ chức phát hành	Không

❖ Ông Phạm Đức Thắng – Ủy viên Ban Kiểm soát

Ngày tháng năm sinh	6/5/1983
Số CMT ND	182559792
Quê quán	Nghệ An
Quốc tịch	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	Phòng 1810 CT6c, Khu đô thị Xala, Hà Đông, Hà Nội
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế
Chức vụ đang nắm giữ	Chuyên viên ban quản lý rủi ro Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC)
Số cổ phần nắm giữ	
- Cá nhân	0 cổ phần

- Đại diện sở hữu vốn Nhà nước	0 cổ phần
Các khoản nợ Công ty	Không
Thù lao và lợi ích khác	Không
Lợi ích liên quan với tổ chức phát hành	Không

❖ Ông Vương Mạnh Thảo – Ủy viên Ban Kiểm soát

Ngày tháng năm sinh	10/3/1960
Số CMT ND	145489011
Quê quán	Phan Đình Phùng, Mỹ Hào, Hưng Yên
Quốc tịch	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	Phan Đình Phùng, Mỹ Hào, Hưng Yên
Trình độ văn hóa	10/10
Trình độ chuyên môn	Trung cấp
Chức vụ đang nắm giữ	Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính
Số cổ phần nắm giữ	
- Cá nhân	1.000 cổ phần
- Đại diện sở hữu vốn Nhà nước	0 cổ phần
Các khoản nợ Công ty	Không
Thù lao và lợi ích khác	Không
Lợi ích liên quan với tổ chức phát hành	Không

14.3. Danh sách thành viên Ban giám đốc

❖ Ông Đào Đức Tô – Tổng Giám đốc

Xem phần V.9.1. Danh sách thành viên Hội đồng quản trị

❖ Ông Phan Xuân Hùng – Phó Tổng Giám đốc

Ngày tháng năm sinh	07/01/1955
Số CMT ND	145345810
Quê quán	Xuân Dục, Mỹ Hào, Hưng Yên
Quốc tịch	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	Thị trấn Bần Yên Nhân, Mỹ Hào, Hưng Yên

Trình độ văn hóa	10/10
Trình độ chuyên môn	Đại học Thương nghiệp Hà Nội
Chức vụ đang nắm giữ	Phó tổng giám đốc
Số cổ phần nắm giữ	
- Cá nhân	3.569 cổ phần
- Đại diện sở hữu vốn Nhà nước	0 cổ phần
Các khoản nợ Công ty	Không
Thù lao và lợi ích khác	Không

❖ Ông Trần Văn Hùng – Phó Tổng Giám đốc

Xem phần V.9.1. Danh sách thành viên Hội đồng quản trị

❖ Ông Hà Mạnh Cường – Phó Tổng Giám đốc

Ngày tháng năm sinh	29 /4/1960
Số CMT ND	030082405
Quê quán	Thanh Hà, Thanh Ba, Phú Thọ
Quốc tịch	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	118 Hàng Kênh, Lê Chân, Hải Phòng
Trình độ văn hóa	10/10
Trình độ chuyên môn	- Sau Đại học chuyên ngành khai thác, quản lý cảng biển; logistics, vận tải tại Học viện Hàng hải quốc tế Rotterdam – Hà Lan
Chức vụ đang nắm giữ	Phó Tổng giám đốc
Số cổ phần nắm giữ	
- Cá nhân	0 cổ phần
- Đại diện sở hữu vốn Nhà nước	0 cổ phần
Các khoản nợ Công ty	Không
Thù lao và lợi ích khác	Không

14.4. Kế toán trưởng

❖ Bà Vũ Hồng Hiệp – Kế toán trưởng

Ngày tháng năm sinh	13/5/1986
Số CMT ND	145195220
Quê quán	Phan Đình Phùng, Mỹ Hào, Hưng Yên
Quốc tịch	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	Phố Nối, Mỹ Hào, Hưng Yên
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Đại học Thương Mại
Chức vụ đang nắm giữ	Phụ trách kế toán
Số cổ phần nắm giữ	
- Cá nhân	0 cổ phần
- Đại diện sở hữu vốn Nhà nước	0 cổ phần
Các khoản nợ Công ty	Không
Thù lao và lợi ích khác	Không
Lợi ích liên quan với tổ chức phát hành	không

VI. CỔ PHIẾU CHÀO BÁN

1. Thông tin cơ bản

- ❖ Tên tổ chức phát hành: CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU HUNG YÊN
- ❖ Vốn điều lệ: 17.617.335.606 đồng
- ❖ Loại cổ phần phát hành: Cổ phần phổ thông
- ❖ Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng
- ❖ Vốn Nhà nước theo mệnh giá: 15.870.130.000 đồng.
- ❖ Giá trị chào bán đấu giá theo mệnh giá: 4.761.040.000 đồng.
- ❖ Số lượng cổ phần bán đấu giá: 476.104 cổ phần
- ❖ Giá khởi điểm: 10.000 đồng/cổ phần

2. Mục đích của việc chào bán

Mục đích của việc chào bán cổ phần của SCIC tại Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hưng Yên nhằm cơ cấu danh mục đầu tư theo chủ trương của SCIC tại doanh nghiệp mà SCIC không cần giữ cổ phiếu.

3. Phương pháp tính giá

Xác định theo giá đặt mua từ cao xuống thấp, nhà đầu tư đặt mua theo giá nào thì được mua cổ phần theo giá đó.

4. Phương thức phân phối

Tổ chức bán đấu giá công khai ra bên ngoài.

5. Đối tượng và điều kiện tham gia đấu giá

- Có tư cách pháp nhân (đối với các tổ chức kinh tế); có địa chỉ cụ thể, rõ ràng; Nếu người đại diện pháp nhân thì phải có giấy ủy quyền; Nếu là cá nhân phải có chứng minh thư nhân dân, giấy tờ tùy thân hợp lệ và có đủ năng lực hành vi dân sự.
- Đối với nhà đầu tư nước ngoài: ngoài các quy định như đối với pháp nhân và cá nhân trong nước, phải mở tài khoản tại các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán đang hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam và tuân thủ pháp luật Việt Nam. Mọi hoạt động liên quan đến mua cổ phần đều phải thông qua tài khoản này.
- Các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư: Trường hợp các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư của các nhà đầu tư trong nước và nước ngoài, tổ chức nhận ủy thác đầu tư có trách nhiệm tách biệt rõ số lượng nhà đầu tư, số cổ phần của từng nhà đầu tư trong và ngoài nước đăng ký mua.
- Có đơn đăng ký tham gia đấu giá theo đúng mẫu và nộp đơn đăng ký đấu giá đúng thời hạn đã thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng hoặc giấy mời.

- Đặt cọc đủ 15% giá trị cổ phần đăng ký mua tính theo mức giá khởi điểm do Ban đấu giá công bố ngay tại thời điểm nộp đơn đăng ký đấu giá.
- Những đối tượng không được tham gia đấu giá:
 - + Cán bộ SCIC có liên quan đến bán đấu giá cổ phần của SCIC tại Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hưng Yên;
 - + Cá nhân và tổ chức tài chính trung gian thực hiện định giá hoặc đấu giá bán cổ phần của SCIC tại Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hưng Yên;

6. Thời gian và địa điểm đăng ký tham dự đấu giá

- Thời gian đăng ký tham dự đấu giá và nộp tiền đặt cọc: **từ 08h30 ngày 30/12/2013 đến 15h30 ngày 21/01/2014.**
- Địa điểm đăng ký tham dự đấu giá và nộp cọc: Nhà đầu tư phải nộp tiền đặt cọc bằng 15% giá trị cổ phần đăng ký mua tính theo giá khởi điểm. Tiền đặt cọc sẽ không được hưởng lãi. Tiền đặt cọc nộp bằng đồng Việt Nam, chuyển khoản hoặc nộp tiền mặt vào tài khoản của Tổng Công ty đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước (mọi chi phí liên quan đến việc nộp tiền, chuyển tiền đặt cọc thuộc trách nhiệm của nhà đầu tư).
 - **Đăng ký tham dự đấu giá qua Tổ chức đấu giá:**
 - Công ty cổ phần Chứng khoán Đầu tư Việt Nam
 - Tầng 1, tòa nhà VCCI, Số 9 Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội
 - Điện thoại: (84-4) 3573 0073 Fax: (84-04) 3573 0088
 - **Đăng ký tham dự đấu giá qua Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hưng Yên:**
 - Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hưng Yên;
 - Địa chỉ: Km 31, Quốc lộ 5A, xã Dị Sử, huyện Mỹ Hòa, tỉnh Hưng Yên.
 - Điện thoại: 0321 3943599
- Sau khi hoàn tất các thủ tục đăng ký, nhà đầu tư được cấp phiếu tham dự đấu giá.

Lưu ý: Nhà đầu tư chỉ được sửa đổi hoặc hủy đăng ký tham gia đấu giá trong thời gian làm thủ tục đăng ký nêu trên.

Trường hợp hủy đăng ký tham gia đấu giá, nhà đầu tư phải làm đơn đề nghị hủy đơn đăng ký tham gia đấu giá theo mẫu quy định của Tổ chức đấu giá.

7. Lập và nộp phiếu tham dự đấu giá

❖ Phiếu tham dự đấu giá hợp lệ là:

- Phiếu do Tổ chức bán đấu giá cấp (bản chính);
- Có đóng dấu treo của Tổ chức bán đấu giá và đảm bảo: điền đầy đủ, rõ ràng các thông tin theo quy định;
- Phiếu không được tẩy xóa hoặc rách nát;
- Giá đặt mua không thấp hơn giá khởi điểm;
- Tổng số cổ phần đặt mua tối đa bằng mức đăng ký;
- Phiếu tham dự đấu giá phải được bỏ trong phong bì có chữ ký của nhà đầu tư trên phiếu và chữ ký giáp lai niêm phong của nhà đầu tư trên mép dán phong bì theo quy định;
- Nếu có sự khác nhau giữa giá trị được ghi bằng số và giá trị được ghi bằng chữ thì giá trị được ghi bằng chữ sẽ được công nhận.

❖ Bỏ phiếu kín theo đúng thời hạn quy định và có 2 cách bỏ phiếu kín:

- Cách 1: Đối với nhà đầu tư tham dự vắng mặt

Nhà đầu tư gửi phiếu tham dự đấu giá chậm nhất **15h30 ngày 22/01/2014** đến địa điểm sau:

Công ty Cổ phần Chứng khoán Đầu tư Việt Nam

Địa chỉ: Tầng 1, tòa nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội

Thời điểm nhận phiếu được tính là thời điểm Ban tổ chức đấu giá ký nhận phiếu tham dự đấu giá và ký nhận với nhà đầu tư.

- Cách 2: Đối với nhà đầu tư nộp phiếu tham dự đấu giá tại nơi tổ chức đấu giá

Nhà đầu tư bỏ phiếu kín trực tiếp vào thùng phiếu theo thông báo thời điểm bỏ phiếu của Ban tổ chức đấu giá tại buổi đấu giá.

Thời điểm nhận phiếu được tính là thời điểm Ban tổ chức đấu giá nhận phiếu tham dự đấu giá và ký nhận với nhà đầu tư.

Trường hợp phiếu tham dự đấu giá bị rách nát, tẩy xóa: Nhà đầu tư phải yêu cầu nơi cấp phiếu đổi phiếu mới sau khi đã nộp phiếu cũ.

Trường hợp nhà đầu tư mất phiếu: Nhà đầu tư phải làm đơn (theo mẫu quy định) đề nghị cấp lại phiếu mới và phiếu cũ coi như không còn giá trị.

8. Lưu ý một số vấn đề đối với nhà đầu tư khi đến tham dự đấu giá

- Nếu là cá nhân phải có chứng minh thư nhân dân hoặc giấy tờ tùy thân hợp lệ
- Trường hợp người đại diện cho pháp nhân mà không phải là người đại diện pháp lý của đơn vị, thì phải có giấy ủy quyền của người đại diện theo pháp lý của đơn vị.
- Đem phiếu đấu giá có đóng dấu treo của tổ chức đấu giá.

9. Thời hạn thanh toán và hoàn trả tiền đặt cọc

- Thời gian thanh toán tiền mua cổ phần: Từ 08h30 ngày 25/01/2014 đến 15h30 ngày 14/02/2014.
- Thời gian hoàn trả tiền đặt cọc: Từ 08h30 ngày 25/01/2014 đến 15h30 ngày 11/02/2014.
- Căn cứ vào thông báo kết quả đấu giá, nhà đầu tư trúng giá mua cổ phần có trách nhiệm thanh toán tiền mua cổ phần trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được giấy thông báo trúng giá.

Hình thức thanh toán tiền mua cổ phần: thanh toán bằng đồng Việt nam theo hình thức nộp tiền mặt hoặc chuyển khoản về tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phần.

10. Tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phần

Tài khoản số : 4001 11000 4848 704 6805

Tại : Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt – Hội sở chính

Chủ Tài khoản : Tổng Công ty đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước

Nội dung : Nộp tiền mua cổ phần của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hưng Yên.

11. Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài

Điều lệ Công ty không quy định giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với nhà đầu tư nước ngoài. Đồng thời, việc bán cổ phần Nhà nước tại doanh nghiệp không thuộc trường hợp quy định đặc biệt và theo quy định tại Quy chế góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài trong các doanh nghiệp Việt Nam (Điều 10 của Nghị định số 139/2007/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2007 hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật doanh nghiệp của Thủ tướng Chính phủ) thì mức góp vốn, mua cổ phần của các nhà đầu tư nước ngoài ở doanh nghiệp Việt Nam với mức không hạn chế.

12. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng: Không**13. Các loại thuế có liên quan đến cổ phần chào bán: Không****VII. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ**

- Địa điểm tổ chức đấu giá: **Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hưng Yên**
Địa chỉ: Km 31, Quốc lộ 5A, xã Dị Sử, huyện Mỹ Hòa, tỉnh Hưng Yên.
- Thời gian tổ chức đấu giá: **09h30 ngày 24/01/2014.**

VIII. ĐỊA ĐIỂM CÔNG BỐ BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN**1. Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hưng Yên**

Trụ sở chính: Km 31, Quốc lộ 5A, xã Dị Sử, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên.

Điện thoại: 0321 3943599

Fax: 0321 3943600

2. Công ty cổ phần Chứng khoán Đầu tư Việt Nam

Địa chỉ: Tầng 1, tòa nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3573 0073

Fax: (84-4) 3573 0088

Website: <http://www.ivs.com.vn>

IX. Ý KIẾN CỦA CTCP XUẤT NHẬP KHẨU HƯNG YÊN VỀ CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TY.

- Chính sách cổ tức: Hoạt động của Công ty trong 3 năm gần đây bị lỗ vốn nên Công ty không chia cổ tức.
- Tháng 5/2011, nguyên TGD kiêm giám đốc Chi nhánh Lào Cai Lê Đăng Lợi bị bắt, mọi hoạt động tại Công ty và Chi nhánh Lào Cai ngừng hoạt động. Năm 2011 Công ty bị thua lỗ hơn 21 tỷ đồng, lớn hơn cả vốn chủ sở hữu của Công ty.
- Năm 2012 và 2013, Công ty chỉ tập trung vào việc phục vụ công tác điều tra của cơ quan pháp luật đối với vụ án Lê Đăng Lợi. Hai Công ty thành viên là Công ty Nông Sản xuất khẩu và Công ty Thực phẩm Đông lạnh xuất khẩu có hoạt động nhưng không hiệu quả, lợi nhuận bị lỗ; Xí nghiệp Thủ công Mỹ nghệ đã dừng hoạt động từ đầu năm 2010.
- Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Hưng Yên hiện đang lâm vào tình cảnh cực kỳ khó khăn, đang đứng bên bờ vực phá sản vì toàn bộ tài sản đã bị thế chấp với khoản nợ hàng trăm tỷ đồng, không có cơ hội vay vốn kinh doanh, treo nợ thuế xuất nhập khẩu của Hải quan khoảng gần 49 tỷ. Các khoản phải thu chỉ là lý thuyết bởi từ khi nguyên TGD Lê Đăng Lợi bị bắt, chưa xác nhận được các khoản này.
- Khoản lỗ của Công ty có thể còn lớn hơn báo cáo nếu Công ty tiến hành hạch toán khoản vay lãi Ngân hàng của Văn phòng vào kết quả kinh doanh sản xuất năm 2012.
- Công ty đầu tư vào Công ty CP Thương mại và Tiếp vận Hưng Yên khoản tiền 5,4 tỷ đồng nhưng Công ty này kinh doanh không hiệu quả, hơn nữa Công ty CP XNK Hưng Yên đã mang hồ sơ tài sản của Công ty CP TM&TV Hưng Yên đi thế chấp ngân hàng.
- Sau khi nguyên TGD kiêm GD Chi nhánh Lào Cai Lê Đăng Lợi bị bắt, hàng loạt cán bộ CNV có kinh nghiệm tại Công ty và Chi nhánh Lào Cai bỏ việc, các hoạt động

SXKD ngừng trệ và hậu quả là Sở Kế hoạch Đầu tư tỉnh Lào Cai đã thu hồi giấy phép Đăng ký kinh doanh của Chi nhánh tại Lào Cai.

- Một số tài sản của Công ty đã bị Ngân hàng tiếp quản, không cho Công ty kinh doanh khai thác nên càng khó khăn hơn cho Công ty.

Hà Nội, ngày 27 tháng 12 năm 2013

**Đại diện Công ty cổ phần
Xuất nhập khẩu Hưng Yên**

**Đại diện Công ty cổ phần
Chứng khoán Đầu tư Việt Nam**

**Ông: Đào Đức Tô
Tổng Giám đốc**

**Ông: Ngô Anh Sơn
Phó Tổng giám đốc**